

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11-CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/DS-ST.

Ngày 11-02-2026.

V/v Tranh chấp hợp đồng dân sự
về hui.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Diệu Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tua.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Chúc. Thẩm tra viên Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ.

Ngày 11 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 236/2025/TLST-DS, ngày 25 tháng 11 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng dân sự về hui” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2026/QĐXXST-DS, ngày 08 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2026/QĐST-DS, ngày 27 tháng 01 năm 2026, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1993. (Có mặt)

Địa chỉ: khu vực 3, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn:

1. Bà Trần Thị Thúy A, sinh năm 1987. (Có mặt)

2. Ông Dương Chí C, sinh năm 1984. (Có mặt)

Cùng địa chỉ: khu vực 3, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/11/2025, quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H trình bày: Bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C có tham gia hui do bà Huyền làm chủ, cụ thể như sau:

Dây thứ nhất: ngày 09/01/2025 dương lịch, hui 20.000.000 đồng/tháng, gồm 14 phần, vợ chồng bà A tham gia 02 phần. Bà A đã hót hui lần đầu tiên vào

ngày 09/01/2025, được số tiền là 160.300.000 đồng. Từ ngày hốt đến nay vợ chồng bà A không đóng hui, dây hui này vợ chồng bà A còn nợ số tiền 260.000.000 đồng. Sau đó, khấu trừ một phần hui sống của dây hui này là 13.000.000 đồng nên vợ chồng bà A còn nợ số tiền là 247.000.000 đồng.

Dây thứ hai: ngày 28/12/2024 dương lịch, hui 5.000.000 đồng/tuần, gồm 15 phần, vợ chồng bà A tham gia 01 phần. Vợ chồng bà A hốt lần đầu tiên vào ngày 28/12/2024, được số tiền 55.860.000 đồng. Dây hui này đã mãn hui, vợ chồng bà A, còn nợ lại 08 lần hui chết, với số tiền 40.000.000 đồng.

Tổng số tiền hui bà A và ông C còn nợ của 02 dây hui là 287.000.000 đồng, bà A trả được 1.000.000 đồng, số tiền còn nợ lại 286.000.000 đồng cho đến nay chưa trả. Bà Nguyễn Thị Ngọc H nhiều lần yêu cầu bà A, ông C thực hiện trả tiền hui nhưng bà A cố tình né tránh không trả. Nay, bà Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện yêu cầu bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C có trách nhiệm trả lại số tiền hui còn nợ cho bà H là 286.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn ông Dương Chí C trình bày: Ông và bà Trần Thị Thúy A là vợ chồng, ông không tham gia hui như bà H trình bày. Ông biết được bà A có tham gia chơi hui của bà Nguyễn Thị Ngọc H như bà H trình bày. Theo đơn khởi kiện của bà H vợ ông còn nợ số tiền 286.000.000 đồng là đúng. Vợ ông nợ số tiền trên, ông cũng đồng ý trả, ông C yêu cầu bà H cho ông được thỏa thuận hàng tháng trả 2.000.000 đồng/tháng cho đến hết số tiền nợ.

Bị đơn bà Trần Thị Thúy A được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không lý do, chưa trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Bị đơn bà Trần Thị Thúy A thừa nhận có tham gia hui do bà H làm chủ, còn nợ số tiền của 02 dây hui tham gia là 286.000.000 đồng và đồng ý trả số tiền hui cho bà H. Bị đơn ông Dương Chí C ý kiến không thay đổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện bị đơn bà Trần Thị Thúy A, ông Dương Chí C, có nơi cư trú tại khu vực 3, phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ về tiền hui còn nợ là 286.000.000 đồng. Tòa án xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng dân sự về hui”, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 11 – Cần Thơ theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung tranh chấp: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H, qua kết quả tranh tụng tại phiên tòa và cùng các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập thể hiện trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định:

[3.1] Năm 2024, bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C có tham gia hui do bà Nguyễn Thị Ngọc H làm chủ, cụ thể: Dây hui ngày 28/12/2024 dương lịch, hui 5.000.000 đồng/tuần, gồm 15 phần, bà A tham gia 01 phần, hốt lần đầu tiên vào ngày 28/12/2024, được số tiền 55.860.000 đồng. Dây hui đã mãn hui thì

bà A còn nợ lại 08 lần hụi chết với số tiền 40.000.000 đồng. Dây hụi vào ngày 09/01/2025 dương lịch, hụi 20.000.000 đồng/tháng, gồm 14 phần, bà A tham gia 02 phần. Ngày 09/01/2025 lần khai hụi đầu tiên, bà A hốt được số tiền là 160.300.000 đồng. Dây hụi mãi vào ngày 09/02/2026, sau khi hốt hụi bà A không có đóng hụi chết lần nào, còn nợ lại số tiền hụi là 247.000.000 đồng (đã khấu trừ phần hụi sống là 13.000.000 đồng). Trong quá trình nợ hụi, bà A đã trả được 1.000.000 đồng, còn nợ số tiền 286.000.000 đồng đến nay không trả cho bà Nguyễn Thị Ngọc H.

[3.2] Xét thấy, tại phiên tòa bị đơn ông Dương Chí C cùng vợ bà Trần Thị Thúy A thừa nhận còn nợ số tiền hụi 286.000.000 đồng của 02 dây hụi như nguyên đơn trình bày. Sự thừa nhận của bị đơn là chứng cứ không cần phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015. Do đó nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H khởi kiện ông Dương Chí C và bà Trần Thị Thúy A là có căn cứ.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H. Buộc bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C có nghĩa vụ trả số tiền hụi còn nợ cho bà Nguyễn Thị Ngọc H là 286.000.000 đồng.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C nộp 5% án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, 35, 39, 91, 95, 147, 157, 165, 228, 271, 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Các Điều 471, 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H.

1/ Buộc bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C có nghĩa vụ trả số tiền hụi cho bà Nguyễn Thị Ngọc H là 286.000.000 đồng (*hai trăm tám mươi sáu triệu đồng*).

2/ Án phí dân sự sơ thẩm:

+ Buộc bà Trần Thị Thúy A và ông Dương Chí C nộp 14.300.000 đồng (*mười bốn triệu ba trăm nghìn đồng*).

+ Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Ngọc H được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 7.150.000 đồng (*bảy triệu một trăm năm mươi nghìn đồng*), theo biên lai thu số 0010426, nộp ngày 21/11/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3/ Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

4/ Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án là ngày 11/02/2026.

5/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 11 – Cần Thơ;
- Phòng THADS khu vực 11 – Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Diệu Linh